

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc thực hiện các khoản thu năm học 2025-2026**

*Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Công văn số 2188/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai NQ 06/2024/NQ-HĐND quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;*

*Thực hiện Công văn số 2642/SGDĐT-KHTC ngày 03/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 (Có Văn bản 2642/SGDĐT-KHTC kèm theo); Ủy ban nhân dân xã Nà Búng có ý kiến như sau:*

*Căn cứ Công văn số 661/UBND – VHXX ngày 10/09/2025 của ủy ban nhân dân xã về thực hiện các khoản thu năm học 2025-2026;*

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

Làm chuyển biến nhận thức của các tổ chức, đoàn thể, các ngành và cộng đồng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục trong quá trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Xác định rõ vai trò trách nhiệm nghĩa vụ học tập để phát triển sự nghiệp giáo dục;

Hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong công tác chủ nhiệm lớp để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Cùng cố sự tự tin và ý thức vươn lên của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trước những khó khăn thực tế của đơn vị.

**2. Yêu cầu**

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện các khoản thu năm học 2025-2026 để thực hiện tốt mục tiêu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh của trường.

**II. Tình hình chung của nhà trường**

**1. Đặc điểm tình hình**

- Quy mô số lớp, học sinh; số học sinh được hưởng các chính sách hỗ trợ:

Năm học 2025-2026, toàn trường có 30 lớp, với 837 học sinh trong đó: Học sinh ăn trưa theo NĐ 015 là 587 em; học sinh ăn theo NĐ 66/2025 là 288 em; học sinh được hưởng chính sách theo Nghị định số 238/2025 là 587 em;

- Đội ngũ (đủ/thiếu) so với định mức; 15
- Cơ sở vật chất: nhu cầu xây dựng, sửa chữa nhà bếp tại điểm trường Bán Trên Nương; Ngải Thầu 1; Nậm Tắt 2

## **2. Những thuận lợi và khó khăn**

### **\* Thuận lợi**

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND – Phòng văn hoá xã hội xã Nà Bùng

Việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn trong nhà trường được thực hiện thường xuyên, có nề nếp, sinh hoạt tổ chuyên môn đầy đủ theo định kì.

Nhà trường trang bị đầy đủ các tài liệu học tập bồi dưỡng cho giáo viên.

Phụ huynh học sinh quan tâm và phối hợp tốt với nhà trường trong việc xã hội hoá để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất.

### **\* Khó khăn:**

Nhà trường còn gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học.

Cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn như hệ thống máy tính, máy chiếu ... phục vụ cho công tác giảng dạy vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến con em nên việc phối hợp với nhà trường và giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.

## **III. Nội dung**

### **1. Thời gian thực hiện: Năm học 2025-2026**

### **2. Đối tượng thực hiện:**

Phụ huynh học sinh có con em đang theo học tại trường.

### **3. Nội dung thực hiện**

#### **3.1. Các khoản thu dịch vụ công:**

Thu học phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh;

Tuy nhiên trong năm học 2025-2026 nhà trường chưa thực hiện thu

#### **3.2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục**

Thu dịch vụ trông trưa: Dự kiến thu: 3.000đồng/trẻ/ngày; Dự kiến chi: trực tiếp cho giáo viên đứng lớp

Dịch vụ dọn vệ sinh: Dự kiến thu: 90.000 đồng/học sinh/năm học; Dự kiến chi: mua giấy vệ sinh, dụng cụ dọn vệ sinh

### **3.3. Thống nhất các khoản thu thỏa thuận (ủy quyền)**

#### **\* Đồ dùng học tập cá nhân**

- Nhà trẻ: 31.500 đ/học sinh

+ 01 quyển sổ theo dõi sức khỏe (đôi với trẻ mới ra lớp);

+ 01 quyển bé tập tạo hình

+ 01 quyển làm quen với toán

- **Mẫu giáo bé:** 32.500 đ/ học sinh

+ 01 quyển bé làm quen với toán;

+ 01 quyển bé tập tạo hình

+ 01 quyển bé làm quen với chữ cái

- **Mẫu giáo nhỡ:** 33.500 đ/học sinh

+ 01 quyển bé làm quen với toán;

+ 01 quyển bé tập tạo hình;

+ 02 quyển Bé làm quen với chữ cái.

- **Mẫu giáo lớn:** 72.000 đ/học sinh

+ 01 quyển bé tập tạo hình;

+ 01 quyển bé làm quen với toán (tập 1)

+ 01 quyển bé làm quen với toán (tập 2)

+ 01 quyển Bé làm quen với chữ cái (Tập 1).

+ 01 quyển Bé làm quen với chữ cái (Tập 2).

+ 01 quyển bé làm quen với hoạt động đọc, viết

- **Mẫu giáo ghép:** 52.000 đ/ học sinh

+ 01 quyển bé làm quen với toán;

+ 01 quyển bé tập tạo hình;

+ 01 quyển bé làm quen với chữ cái

+ 01 quyển bé làm quen với hoạt động đọc, viết.

**\* Đồ dùng cá nhân:** 01 đôi dép; 01 khăn mặt

**\* Đồng phục:** Dự kiến mua: 2bộ ( bộ thu đông, 1 bộ hè). Số tiền 300.000đồng;

### **3.4. Các khoản tự nguyện**

Vận động phụ huynh tham gia Bảo hiểm tự nguyện cho học sinh, thống nhất lựa chọn gói Bảo hiểm phù hợp nhằm đảm bảo quyền lợi và bảo vệ học sinh. Phụ huynh nộp tiền tham gia bảo hiểm tự nguyện của học sinh trực tiếp cho giáo viên chủ nhiệm lớp.

### **3.5. Các khoản xã hội hóa giáo dục**

Thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

#### **\* Xây dựng cơ sở vật chất**

Vận động nguồn tài trợ, xã hội hóa theo hình thức tự nguyện để xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất

### **4. Quản lý và sử dụng các khoản thu**

- Phụ huynh (học sinh) nộp trực tiếp (chuyển khoản) cho GVCN lớp;
- Sử dụng đúng mục đích các nội dung thu theo quy định;
- Công khai các khoản thu, chi trong các cuộc họp của nhà trường và cuộc họp phụ huynh học sinh cuối năm học.

## **IV. Tổ chức thực hiện**

### **1. Đối với nhà trường**

Phối hợp chính quyền địa phương, trường bản, ban đại diện Hội CMHS của trường, GVCN xây dựng chi tiết kế hoạch vận động; tuyên truyền rộng rãi kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học.

### **2. Giáo viên chủ nhiệm**

Phối hợp với trường bản, ban đại diện Hội CMHS của lớp, phụ huynh học sinh để tuyên truyền kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2025-2026 của trường mầm non Nà Bùng

#### **- Nơi nhận:**

- UBND xã Nà Bùng (b/c);
- VHXX Xã Nà Bùng
- CB, GV, NV trong nhà trường;
- Lưu VT.



*Lương Thị Thuận*